

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 04-5-2022

V/v tranh chấp cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Học.

2. Bà Chung Thị Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa:
Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2022/TLST- HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc tranh chấp cấp dưỡng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Thành L, sinh năm 1996. Địa chỉ: số 86/18, đường C, khu phố N, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Lê P, sinh năm 1995. Địa chỉ: số 11, đường H, khu phố M, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/7/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn ông Võ Thành L trình bày: Ông và bà Trần Lê P chung sống với nhau có một đứa con chung tên Võ Trần Gia B, sinh ngày 01/7/2019, giới tính nam. Ngày 04/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên giải quyết cho ông và bà Trần Lê P ly hôn, về con chung ông và bà Trần Lê P thỏa thuận giao con cho bà P nuôi dưỡng và hàng tháng ông đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng là ngày 26/12/2020, ông đã cấp dưỡng theo quyết định của Tòa án được 06 tháng thì ngưng cấp dưỡng do hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn, ông đã lập gia đình còn phải nuôi vợ và một con. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ngưng

cấp dưỡng nuôi con chung theo quyết định của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, khi nào ông có khả năng sẽ tiếp tục cấp dưỡng.

Bị đơn bà Trần Lê P trình bày: Bà và ông Võ Thành L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và có một đứa con chung tên Võ Trần Gia B, sinh ngày 01/7/2019, giới tính nam. Ngày 04/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên giải quyết cho bà và ông Võ Thành L ly hôn, về con chung ông L đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng là ngày 26/12/2020, ông L cấp dưỡng được 06 tháng thì ngưng cấp dưỡng. Hiện nay, hoàn cảnh gia đình bà đang gặp khó khăn, mọi chi phí nuôi con ngày càng tăng, bà không đồng ý cho ông L ngưng cấp dưỡng nuôi con chung nên bà yêu cầu Tòa án bác đơn khởi kiện của ông Võ Thành L về việc ngưng cấp dưỡng nuôi con chung và yêu cầu ông L thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang thì ông Võ Thành L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng là ngày 26/12/2020, ông L cấp dưỡng được 06 tháng thì ngưng cấp dưỡng, ông L cho rằng hiện nay ông đã lập gia đình còn phải nuôi vợ và con, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng ông không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành L về việc ngưng cấp dưỡng; Về án phí buộc ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và căn cứ khoản 5 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp về cấp dưỡng. Trong vụ án này bị đơn bà Trần Lê P cư trú tại khu phố M, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tổ tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Võ Thành L và bà Trần Lê P chung sống với nhau có một con chung tên Võ Trần Gia B, sinh ngày 01/7/2019, giới tính nam, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, ông bà thống nhất giao con cho bà P nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông L đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi, ông L cấp dưỡng được 6 tháng từ ngày 26/12/2020 đến ngày 26/5/2021 thì ngừng cấp dưỡng. Tại phiên tòa, ông Võ Thành L cho rằng khi Tòa án giải quyết cho ông ly hôn với bà P thời điểm đó ông sống một mình với mức lương 2.000.000 đồng/tháng đủ khả năng cấp dưỡng nuôi con chung, hiện nay ông đã lập gia đình với mức lương 4.500.000 đồng/tháng ông còn phải nuôi vợ và con, ông còn nại ra rằng hoàn cảnh kinh tế gặp nhiều khó khăn nên ông yêu cầu ngừng cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, ông L không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh mình lâm vào tình trạng khó khăn về kinh tế mà không còn khả năng thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Mặt khác, theo danh sách chi trả chế độ chiến sĩ tháng 9, 10, 11/2021 (BL 27, 28, 29) và mức lương ông L thực lãnh hiện nay là 4.576.000 đồng/tháng nên không thể cho rằng ông khó khăn về kinh tế. Theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện giữa cha, mẹ và con; Nghĩa vụ cấp dưỡng không thể thay thế bằng nghĩa vụ khác và không thể chuyển giao cho người khác và theo quy định tại Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con chung của ông L và bà P đến nay mới được 02 tuổi 10 tháng, tại phiên tòa bà Trần Lê P không đồng ý cho ông L ngừng cấp dưỡng, yêu cầu ngừng cấp dưỡng của ông L cũng không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, cần bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành L. Trường hợp ông Võ Thành L không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quyết định số 45/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang thì bà Trần Lê P được quyền yêu cầu thi hành án.

[3] Về án phí: Ông Võ Thành L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 107, Điều 110 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, và khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành L về việc yêu cầu ngừng cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về án phí: Ông Võ Thành L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án tranh chấp cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000334 ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang nên ông không phải nộp thêm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mạc Văn Hên